

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU
LỊCH**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA NỘI
KHOA VĂN HÓA HỌC**



**VAI TRÒ CỦA TRUYỀN THÔNG TRONG VIỆC BẢO TỒN VÀ
PHÁT HUY LÀN ĐIỆU DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Sinh viên thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

Người hướng dẫn khoa học: Gv: Nguyễn Tiến Dũng

HÀ NỘI – 2015

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành khóa luận tốt nghiệp “VAI TRÒ CỦA TRUYỀN THÔNG TRONG VIỆC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY LÀN ĐIỆU DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH” em xin chân thành bày tỏ tình cảm, lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc đến Ban giám Hiệu, các thầy cô trong trường Đại Học Văn Hóa Hà Nội đã tận tình giảng dạy, trang bị cho em những kiến thức và những kinh nghiệm quý báu suốt thời gian học tập vừa qua, đó là những hành trang vô cùng quý giá trong suốt cuộc đời hoạt động phục vụ cho sự nghiệp văn hóa mà em đang theo đuổi sau này.

Em xin chân thành cảm ơn sâu sắc tới giảng viên Nguyễn Tiến Dũng đã hướng dẫn tận tình cũng như có những định hướng, chỉnh sửa nội dung cụ thể và đưa ra những cơ sở khoa học, hướng phát triển cho đề tài nghiên cứu này. Xin cảm ơn các thầy, cô giáo trong Khoa Văn hóa học, trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã tạo điều kiện và góp ý trong khi tiến hành khảo sát thực tế cho đề tài.

Xin gửi lời cảm ơn tới TTVH Tỉnh Nghệ An, Trường Đại Học Vinh và Thư Viện Tỉnh Nghệ An đã giúp đỡ em trong quá trình tìm kiếm tài liệu và đặc biệt xin gửi lời cảm ơn tới PGĐ. Nguyễn Hoài Nam và NS.Thanh Hoan –Trung Tâm Văn Hóa Tỉnh Nghệ An đã đóng góp những ý kiến hay cho em trong quá trình khảo sát thực tế để em có thể hoàn thành khóa luận này một cách tốt nhất.

Dù đã cố gắng nhưng đề tài sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Em mong thầy, cô và các bạn có thể góp ý thêm để đề tài được hoàn thiện hơn.

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Thị Hằng

DANH MỤC BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
1. GS :	Giáo sư
2. IUCN :	Tiếng anh: International Union for Conservation of Nature and Natural Resources Tiếng việt: Liên minh bảo tồn thiên nhiên quốc tế
3. NS :	Nghệ sĩ
4. NSND :	Nghệ sĩ nhân dân
5. PGĐ :	Phó giám đốc
6. PGS :	Phó giáo sư
7. PTTH :	Phát thanh truyền hình
8. TTVH :	Trung tâm văn hóa
9. UNESCO :	Tiếng anh: United Nations Educational Scientific and Cultural Organization Tiếng việt: Tổ chức giáo dục, khoa học của Liên Hợp Quốc

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG CHỮ VIẾT TẮT	3
MỞ ĐẦU.....	7
Chương 1. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VỀ TRUYỀN THÔNG VÀ KHÁI QUÁT VỀ DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH	12
1.1. Một số khái niệm.....	12
1.1.1. Khái niệm về truyền thông	12
1.1.2. Khái niệm bảo tồn di sản văn hóa	16
1.1.3. Khái niệm phát huy di sản văn hóa	18
1.2. Một số lý thuyết cơ bản về vấn đề truyền thông	21
1.2.1. Đặc điểm của truyền thông	21
1.2.2. Các yếu tố của truyền thông.....	22
1.2.3. Chức năng của truyền thông	24
1.3. Đôi nét về làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.....	24
1.3.1. Lịch sử ra đời	24
1.3.2. Tên gọi.....	27
1.3.3. Tính chất của điệu hát ví, giặm.....	29
1.3.4. Một số làn điệu ví, giặm.....	32
1.4. Tiểu kết chương 1	39
Chương 2. THỰC TRẠNG VỀ VẤN ĐỀ TRUYỀN THÔNG TRONG VIỆC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY LÀN ĐIỀU DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH	40
2.1. Một số loại hình truyền thông cơ bản dân ca của ví, giặm Nghệ Tĩnh ..	40

2.1.1. Qua những lời ru của bà của mẹ	40
2.1.2. Truyền thông qua phát thanh	45
2.1.3. Truyền thông qua internet (báo mạng điện tử; facebook; youtube....)	50
2.1.4. Truyền thông qua truyền hình.....	55
2.1.5. Truyền thông qua báo in	57
2.1.6. Truyền thông qua việc tổ chức các sự kiện lớn	59
2.2. Vai trò của truyền thông trong việc bảo tồn và quảng bá làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh	61
2.2.1. Vai trò truyền bá.....	61
2.2.2. Vai trò định hướng	62
2.2.3. Vai trò phát triển kinh tế	62
2.3. Ưu, nhược điểm của truyền thông đến với việc bảo tồn và quảng bá làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh	64
2.3.1. Ưu điểm.....	64
2.3.2. Nhược điểm.....	66
2.4. Tiểu kết chương 2	68
Chương 3. MỘT SỐ BIỆN PHÁP TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ CỦA TRUYỀN THÔNG TRONG VIỆC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH	71
3.1. Biện pháp bảo tồn làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.....	71
3.1.1. Thành lập câu lạc bộ làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.....	71
3.1.2. Đưa dân ca ví, giặm vào sinh hoạt đời sống của cộng đồng.....	72
3.1.3. Bảo tồn với hình thức lưu trữ, tư liệu hoá bằng hình ảnh, âm thanh	73

3.1.4. Duy trì chương trình dạy hát dân ca trên sóng truyền hình ở Nghệ An và Hà Tĩnh.....	74
3.2. Biện pháp phát huy làn điệu làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh	74
3.2.1. Đưa dân ca vào chương trình dạy học, Phát thanh truyền hình.....	74
3.2.2. Đẩy mạnh hoạt động đi lưu diễn ở trong và ngoài nước	75
3.2.3. Đào tạo đội ngũ nghệ nhân	76
3.2.4. Quảng bá tuyên truyền làn điệu dân ca	77
KẾT LUẬN.....	80
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	82
PHỤ LỤC	85
Phụ lục 1	85
Phụ lục 2.....	91
Phụ lục 3.....	98

MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Việt Nam một mảnh đất văn hiến lâu năm với những điệu hò, danh lam thắng cảnh nổi tiếng được thế giới biết đến. Sau những năm đổi mới đất nước, diện mạo nước ta có nhiều sự thay đổi lớn ở trên nhiều lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đặc biệt là trên mặt trận văn hóa. Đối với mặt trận văn hóa, nhiều nét đặc sắc về văn hóa vật thể cũng như văn hóa tinh thần của nước ta đã được UNESCO công nhận là những di sản văn hóa của nhân loại như: Quần thể di tích Cố đô Huế (1993), Thánh địa Mỹ Sơn (1999), Dân ca quan họ Bắc Ninh (2009), Hoàng thành Thăng Long (2010), Thành nhà Hồ (2011) ... Và gần đây nhất vào ngày 27/11/2014, làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh được thế giới vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Đây được xem là một niềm tự hào của người dân Nghệ Tĩnh nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung. Một niềm hãnh diện tô điểm cho bức tranh văn hóa nước nhà với những làn điệu dân ca đã đi vào lòng người, giờ đây đã được thế giới biết đến và vinh danh trên toàn thế giới.

Dọc theo chiều dài của đất nước, dừng lại ở mảnh đất miền Trung đầy nắng và gió để đến với xứ Nghệ ân tình, khúc ruột của miền Trung để cùng tìm hiểu về truyền thống văn hoá - lịch sử, những làn điệu dân ca vô cùng đậm thắm mà sâu lắng của con người và mảnh đất nơi đây. Nếu ai chưa từng đến xứ Nghệ chắc hẳn cũng hình dung được phần nào về mảnh đất này qua câu thơ:

“Đường vô xứ Nghệ quanh quanh

Non xanh, nước biếc như tranh họa đồ”.

Nghệ An đã đi vào thơ ca như vậy. Với những con đường quanh quanh khúc khuỷu, với cảnh núi non sông nước hòa quyện một màu, với những con người chất phác cần mẫn, chịu thương chịu khó. Hôm nay, chúng ta lại được trở về với cội nguồn, quay trở về với mảnh đất xứ Nghệ yêu thương, một mảnh đất địa linh nhân kiệt, mảnh đất với những làn điệu dân ca sâu lắng tình người, mảnh đất có truyền thống hiếu học, anh hùng trong kháng chiến.

Nói đến xứ Nghệ không ai là không nhớ đến những câu ca ví, giặm ân tình mà sâu lắng, mê mẫn, thiết tha đắm thắm mà trước kia các danh sĩ tài ba như Nguyễn Du, Nguyễn Công Trứ, Phan Bội Châu và bao thế hệ này đã từng đắm say, mê mẫn. Khi làn điệu dân ca ví, giặm đã được thế giới biết đến và trở thành món ăn tinh thần dân dã và không thể thiếu trong đời sống cộng đồng thì những đòi hỏi của người thưởng thức cũng ngày một cao hơn. Việc phát triển theo hướng cải biến và sân khấu hóa làn điệu dân ca ví, giặm để đáp ứng nhu cầu ấy là một tất yếu nó đòi hỏi người nghệ sỹ phải suy tư trăn trở và dày công sáng tạo. Bên cạnh đó, những thay đổi từ các phương tiện truyền thông đã mang đến một làn gió mới cho làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh. Ngoài ra, để dân ca ví, giặm tồn tại và lưu truyền theo thời gian đó là một vấn đề lớn trong công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa mà Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương phải nắm bắt được để hoàn thiện thêm nhằm đưa làn điệu dân ca ví, giặm đến với bạn bè thế giới.

Từ những lí do trên, chúng tôi nhận thấy rằng truyền thông có vai trò rất lớn trong việc bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh, và xem đây chính là một đề tài thú vị đang được mọi người tìm hiểu vì nó vừa được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại nên rất nhiều

người dân Việt Nam và thế giới muốn quan tâm về công tác bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm như thế nào. Bên cạnh đó, cũng qua đề tài nghiên cứu này, chúng tôi muốn đưa đến cái nhìn cụ thể hơn cho người đọc về những vấn đề truyền thông để làn điệu dân ca ví, giặm được thế giới vinh danh như ngày hôm nay. Chính vì vậy, chúng tôi lựa chọn đề tài: “*Vai trò của truyền thông trong việc bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh*” làm đề tài Khóa luận tốt nghiệp Đại học của mình.

2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

So với các nghiên cứu về làn điệu dân ca ví, giặm thì những đề tài nghiên cứu về vai trò của truyền thông trong việc bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh còn chưa nhiều. Cùng với sự phát triển của đất nước và xu hướng toàn cầu hóa thế giới, thì vấn đề của truyền thông có vai trò hết sức quan trọng nhằm quảng bá làn điệu đến với bạn bè thế giới. Vì thế, hiện nay có rất nhiều tác phẩm, công trình nghiên cứu về làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh như: *Bảo tồn và phát huy các giá trị làn điệu dân ca ví, giặm xứ Nghệ* - Tác giả: Cao Đăng Vĩnh, Phạm Tiến Dũng, Tạ Quang Tâm; *Sông Lam – ngược lòng câu ví, giặm* – tác giả: Võ Thanh Hải. Nhưng rất ít các công trình nghiên cứu về vấn đề truyền thông. Vì vậy, tôi chọn đề tài này nhằm giới thiệu cho bạn bè trong nước và thế giới hiểu thêm về yếu tố truyền thông để đưa những làn điệu dân ca ví, giặm đến gần với bạn bè thế giới hơn nữa.

3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Đề tài nghiên cứu “*Vai trò của truyền thông trong việc bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh*” được triển khai với những mục đích sau:

- Nghiên cứu về cách thức truyền thông trong việc bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.
- Nghiên cứu về thực trạng của truyền thông trong việc bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.
- Đưa ra những vấn đề ưu và nhược điểm trong vấn đề truyền thông.
- Đưa ra những vai trò của truyền thông trong việc bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.
- Một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.

4. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Vai trò truyền thông trong việc đưa làn điệu dân ca ví, giặm đến bạn bè thế giới trong và ngoài nước biết đến.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Thực trạng dân ca ví, giặm hiện đang được lưu giữ tại hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh
- Không gian: Người dân ở Huyện Hưng Nguyên - Nghệ An
- Thời gian nghiên cứu: Từ năm 2010 đến nay.

5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để thực hiện đề tài này, chúng tôi đã dựa vào một số phương pháp nghiên cứu như sau:

- Phương pháp điều tra xã hội học: Đề tài sử dụng phiếu bảng hỏi.
- Phương pháp phỏng vấn.
- Phương pháp điền dã: qua điều tra, điền dã tại địa phương như các câu lạc bộ: Hưng Nguyên, Nam Đàn, Thành Phố Vinh... chúng tôi tiến hành quan sát và thu thập những tư liệu cần thiết để phục vụ cho Khóa luận.
- Phương pháp thu thập tài liệu: Đề lập đề cương cho đề tài cần tìm hiểu các tài liệu qua sách, báo, tạp chí; đồng thời cũng tìm hiểu các thông tin qua mạng internet nhằm thu thập thông tin làm cơ sở lí thuyết cho đề tài.

Tất cả các phương pháp trên được tiến hành trong một thời gian nhất định và có sự hỗ trợ, phối hợp với nhau để hình thành các cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn cho đề tài.

6. BỐ CỤC ĐỀ TÀI

Đề tài “Vai trò của truyền thông trong việc bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh” bao gồm ba chương.

Chương 1. Cơ sở lý thuyết về truyền thông và khái quát dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.

Chương 2. Thực trạng vấn đề truyền thông trong việc bảo tồn và quảng bá làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.

Chương 3. Một số biện pháp tăng cường hiệu quả của truyền thông trong việc bảo tồn và phát huy làn điệu dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Sách

1. Nguyễn Nhã Bản (2001), “*Bản sắc văn hóa của người Nghệ Tĩnh*”, Nxb. Nghệ An
2. Nguyễn Văn Dũng, Đỗ Thị Thu Hằng (2012), “*Truyền thông – lý thuyết và kỹ năng căn bản*”, Nxb Chính trị Quốc gia.
3. Hà Minh Đức (2000), “*Cơ sở lý luận báo chí- đặc tính chung và phong cách*”, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Hà (9-2011), “*Giáo trình cơ sở lý luận báo chí*”, Nxb Đại Học Quốc Gia Thành Phố Hồ Chí Minh
5. Hội văn nghệ dân gian Nghệ An (2000), “*Âm nhạc dân ca xứ nghệ*”, Nxb Nghệ An
6. Ninh Viết Giao (1993), “*Hát phường vải*”, Nxb Nghệ An
7. Thanh Lưu- Lê Hàm- Vi Phong (1994), “*Âm nhạc dân gian xứ Nghệ*”, Nxb Âm nhạc
8. Thanh Lưu (2000), “*Xứ nghệ quê tôi*”, Nxb Nghệ An
9. Pierre albert (2003), “*Lịch sử Báo chí*”, Nxb Thế giới, Hà Nội
10. Phan Quang (22/2/2012), “*Bài tham luận tại Hội thảo về Văn hóa truyền thông trong thời kỳ hội nhập*” - Nxb Hà Nội

11. Dương Xuân Sơn, Đinh Hường, Trần Quang (2011), “*Cơ sở lý luận báo chí và truyền thông*”, Nxb Đại Học Quốc Gia Hà Nội
12. Tạ Ngọc Tấn (2000), “*Cơ sở lý luận báo chí*”, Nxb lý luận chính trị, Hà Nội

Website

1. <http://dancaxunghe.vn/?n=4/gioi-thieu>
2. <http://vietnamnet.vn/vn/van-hoa/209296/vi-sao-dan-ca-vi--giam-nghe-tinh-thanh-di-san-nhan-loai-.html>
3. <http://dsvh.gov.vn/pages/news/preview.aspx?n=623&c=41>
4. <http://giaitri.vnexpress.net/tin-tuc/nhac/lang-nhac/dan-ca-vi-giam-cau-chuyen-bao-ton-sau-vinh-danh-3130682.html>
5. <http://www.baonghean.vn/xa-hoi/201411/dan-ca-vi-dam-nghe-tinh-duoc-unesco-xem-xet-de-vinh-danh-di-san-van-hoa-phi-vat-the-cua-nhan-loai-dan-ca-vi-dam-nghe-tinh-nang-tam-lan-toa-562992/>
6. <http://vhttdlkv3.gov.vn/Tu-lieu/Bao-ton-la-luu-giu-truyen-day-va-chap-nhan.399.detail.aspx>
7. <http://hoangmaionline.com/threads/vinh-danh-dan-ca-vi-giam-nghe-tinh.9035/>
8. <http://radiovietnam.vn/ArticleMobile/van-hoa-the-thao/2014/12/ngay-311-se-vinh-danh-dan-ca-vi-giam-nghe-tinh/>
9. <http://fjc.edu.vn/20141108103710860p0c33/phuong-tien-truyen-thong-truyen-thong-va-hien-dai-tu-nhung-goc-nhin.htm#.VT8345jQjDd>

10. <http://www.vanhoanghean.com.vn/>
11. <http://www.marketing-branding.vn/d/6477/uu-nhuoc-diem-cac-phuong-tien-truyen-thong-hien-nay.html>
12. <http://kqtkd.duytan.edu.vn/Home/ArticleDetail/vn/88/1900/uu-nhuoc-diem-cua-tap-chi-trong-truyen-thong>